

Số: 01 /2024/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 26 tháng 01 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình, dự án khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 20 (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ;
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân

sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 4598/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình, dự án khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 04/BC-HĐND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình, dự án khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Khóa XI, kỳ họp thứ 20 (chuyên đề) thông qua ngày 26 tháng 01 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 02 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc;
- Ban công tác Đại biểu - UBTVQH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh,
UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (CTHĐ. Duy 8b)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh

QUY ĐỊNH

Cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình, dự án khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình, dự án khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện và quản lý nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc lồng ghép nguồn vốn

Nguyên tắc lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo các nguyên tắc quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 4. Các nguồn vốn thực hiện lồng ghép

1. Nguồn vốn do nhà nước quản lý
 - a) Nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia.
 - b) Các nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương.

c) Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn viện trợ phi Chính phủ (NGO).

d) Nguồn ngân sách địa phương các cấp, bao gồm: Ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã.

2. Các nguồn vốn tín dụng

3. Nguồn vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác:

a) Vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

b) Đóng góp tự nguyện (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) của cộng đồng dân cư tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

c) Các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 5. Nội dung thực hiện lồng ghép các nguồn vốn

Nội dung thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được cụ thể như sau:

1. Dự án đầu tư

Lồng ghép các nguồn vốn thực hiện đối với các loại dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội gồm:

a) Công trình giao thông nông thôn: Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện; đường thôn, bản; đường liên thôn, bản; đường ngõ, xóm; đường trục chính nội đồng, đường vào khu sản xuất tập trung; cống, rãnh thoát nước; cầu qua đường giao thông nông thôn;

b) Công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai: Đầu tư kiên cố hóa kênh mương và công trình trên kênh; công trình phòng chống thiên tai cấp xã;

c) Công trình giáo dục: Cơ sở vật chất trường học (trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học);

d) Công trình y tế: Xây mới, sửa chữa, nâng cấp trạm y tế xã;

đ) Công trình văn hóa: Trung tâm thể thao (sân thể thao), nhà văn hóa xã hoặc hội trường đa năng; khu thể thao, nhà văn hóa thôn, bản; điểm vui chơi giải trí, thể thao cho trẻ em và người cao tuổi;

e) Hạ tầng thương mại, chợ nông thôn;

- g) Hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản;
- h) Các công trình cải tạo cảnh quan nông thôn.

2. Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại khoản 11, khoản 12, khoản 13 và khoản 14 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Ưu tiên lồng ghép nguồn vốn đối với xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

3. Hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo nghề, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện; thông tin, tuyên truyền về các chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Hoạt động kiểm tra, đánh giá, hội nghị triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia các cấp.

5. Các nội dung khác thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có).

Điều 6. Cách thức và quy trình thực hiện lồng ghép nguồn vốn

1. Cách thức thực hiện lồng ghép nguồn vốn: Một nội dung, hoạt động, dự án đầu tư xây dựng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia có thể đầu tư bằng một hoặc nhiều nguồn vốn khác nhau để đạt được mục tiêu, bao gồm: nguồn vốn ngân sách nhà nước (trung ương, tỉnh, huyện, xã) và nguồn vốn hợp pháp khác hoặc huy động sự tham gia xây dựng, kiểm tra, giám sát của nhân dân trên địa bàn. Trong đó:

a) Trên cùng một địa bàn đầu tư: Lấy mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới và mục tiêu thoát khỏi tình trạng xã đặc biệt khó khăn làm trọng tâm, thực hiện rà soát các tiêu chí chưa đạt, cần hỗ trợ đầu tư thuộc các đối tượng đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thì ưu tiên thực hiện và lồng ghép từ nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các tiêu chí không thuộc đối tượng đầu tư của 2 chương trình mục tiêu quốc gia này thì thực hiện bằng nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

b) Trong từng nội dung, hoạt động, dự án đầu tư được lồng ghép: Xác định rõ cơ cấu, tỷ lệ từng nguồn vốn theo hạng mục, khối lượng, tránh chồng chéo, trùng lặp. Cơ cấu các nguồn vốn lồng ghép phải thể hiện cụ thể trong hồ

sơ dự án, làm cơ sở để tham mưu cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt dự án và bố trí vốn.

2. Quy trình thực hiện lồng ghép: Công tác lồng ghép nguồn vốn được thực hiện đồng thời với công tác lập, phê duyệt dự án, dự toán, lập kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm ở các cấp ngân sách.

a) Bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới: Các địa phương từ cấp xã, cấp huyện khi tổ chức lập, thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới cần xác định được tổng thể nhu cầu đầu tư ở tất cả các lĩnh vực để đảm bảo hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới.

b) Bước xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, lập kế hoạch đầu tư cấp xã: Căn cứ vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 và kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025 đã được phê duyệt, vào thời điểm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tổng thể nhu cầu đầu tư đã được xác định ở bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới, xây dựng và lập kế hoạch đầu tư trong đó xác định cụ thể các nhóm hoạt động, dự án ưu tiên thuộc đối tượng đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia cần được lồng ghép vốn và phương án lồng ghép báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp.

c) Bước xây dựng kế hoạch triển kinh tế - xã hội, lập kế hoạch đầu tư cấp huyện: Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các phòng liên quan rà soát, xác định rõ cơ cấu nguồn vốn lồng ghép trong kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và gửi các cơ quan chủ các chương trình có liên quan.

d) Bước lập kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh: Các cơ quan chủ các chương trình mục tiêu quốc gia phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan rà soát nội dung hoạt động, dự kiến mức vốn, cơ cấu nguồn vốn, xây dựng kế hoạch 5 năm và dự kiến mức vốn bố trí, nội dung hoạt động, danh mục dự án đầu tư đối với kế hoạch hằng năm theo quy định./.